

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 28-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Huệ

Ông Hoàng Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: bà Vy Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Lâm Sơn, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Lương, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1995 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn Làng Bu, xã Lâm Sơn, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bắc và bà Trịnh Thị Tâm; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: đã bị xét xử, tại Bản án số 21/2012/HSST ngày 31/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng giáo dục tại xã về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 (không bị coi là có án tích) và Bản án số 74/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 20 tháng 5 năm 2024 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trịnh Thị Tâm, sinh năm 1969; địa chỉ: thôn Làng Bu, xã Lâm Sơn, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20 tháng 5 năm 2024, Nguyễn Văn Lương điều khiển xe mô tô biển số 12X1-004.17 từ nhà tại thôn Làng Bu, xã Lâm Sơn, huyện C đến khu vực thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến gần nghĩa trang thuộc thị trấn Kép (không biết địa danh cụ thể) thì gặp một người đàn ông lạ mặt, qua nói chuyện Nguyễn Văn Lương biết người đàn ông có ma túy để bán nên Nguyễn Văn Lương đã hỏi mua và đưa cho người đàn ông số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để mua ma túy. Người đàn ông này đưa lại cho Nguyễn Văn Lương 01 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy Heroin, rồi đi luôn. Nguyễn Văn Lương cầm gói ma túy rồi điều khiển xe tìm chỗ vắng người, lấy một phần ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức chích. Sau đó, Nguyễn Văn Lương cầm số ma túy còn lại trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến thị trấn Đồng Mỏ, huyện C thì bị Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện và thu giữ tang vật. Tại phiếu xét nghiệm ngày 20/5/2024, Nguyễn Văn Lương dương tính với chất ma túy Heroin.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Lương nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 589/KL-KTHS ngày 22/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,204 gam (đã trừ bì).

Về vật chứng tạm giữ: 01 gói giấy đựng 0,160 gam chất ma túy Heroin còn lại sau giám định và 01 vỏ gói giấy bạc (cũ); 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 12X1-004.17, màu sơn Đỏ - Đen - Xám.

Cáo trạng số: 35/CT-VKSCL ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Lương về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Lương khẳng định bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, không oan sai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Trịnh Thị Tâm trình bày: bà là mẹ của bị cáo Nguyễn Văn Lương. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 12X1-004.17 là tài sản của bà và bà là người đứng tên đăng ký xe. Hàng ngày bị cáo vẫn sử dụng xe để đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện C nên ngày 20/5/2024, bị cáo tự ý lấy xe đi mua ma túy bà không được biết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe mô tô cho bà.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Lương, sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Lương

phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lương từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 gói giấy đựng 0,160 gam chất ma túy Heroin còn lại sau giám định và 01 vỏ gói giấy bạc (cũ); trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 12X1-004.17 cho bà Trịnh Thị Tâm. Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn Lương đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Lương tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại khu Trung Tâm, thị trấn Đồng Mỏ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn Văn Lương đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,204 gam chất ma túy Heroin (cầm trong lòng bàn tay trái) với mục đích để sử dụng.

[3] Về nguồn gốc số ma túy xác định theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Lương, ngày 20/5/2024 Nguyễn Văn Lương đến khu vực thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, mua ma túy với một người đàn ông ông không quen biết, mục đích mua về sử dụng. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nguồn gốc số ma túy nên không có cơ sở để kết luận về nguồn gốc số ma túy và người bán ma túy cho bị cáo.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn Lương là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ khả năng để nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích có ma túy để sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Văn Lương tàng trữ trái phép 0,204 gam chất ma túy Heroin. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Lương phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số:

35/CT-VKSCL ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Lương là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Chất ma túy Heroine mà bị cáo tàng trữ là một trong các chất gây nghiện được quy định trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm (Quy định tại Điều 3 Luật Phòng chống ma túy). Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống con người, phá hoại hạnh phúc gia đình vv... Để góp phần đấu tranh phòng và chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Văn Lương đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần như đã nêu tại phần đầu Bản án và là người sử dụng trái phép chất ma túy nên có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, mẹ đẻ của bị cáo có công lao đối với sự nghiệp giáo dục được Bộ trưởng Bộ Giáo dục tặng Kỷ niệm chương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù cho bị cáo theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với gói giấy đựng số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ gói giấy bạc cũ là vật không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc xe mô tô biển số 12X1-004.17 thuộc sở hữu của bà Trịnh Thị Tâm, việc bị cáo sử dụng xe đi để mua ma túy bà Trịnh Thị Tâm không biết nên cần trả lại xe cho chủ sở hữu.

[9] Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Lương và về xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức có phần hạn chế và mẹ đẻ của bị cáo được tặng Kỷ niệm chương để quyết định giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhằm mục đích giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tu dưỡng phấn đấu trở thành công dân tốt biết tôn trọng pháp luật và sống có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có đơn xin được miễn án phí do thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 47; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Lương phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lương 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 5 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,160 gam chất ma túy Heroin và 01 (một) vỏ gói giấy bạc (cũ);

- Trả lại: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển số 12X1-004.17, màu sơn Đỏ - Đen - Xám; số khung 5232CY465207, số máy JC52E5115072 cho bà Trịnh Thị Tâm.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 18 tháng 6 năm 2024).

4. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn Lương được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Thế Khuynh

